**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**THÀNH PHỐ TAM KỲ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND  *Tam Kỳ, ngày 21 tháng 7 năm 2021*

### NGHỊ QUYẾT

#### Quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công

#### nhóm B, nhóm C thực hiện từ năm 2021

##### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ**

##### **KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 255/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của HĐND thành phố Tam Kỳ khóa XI, kỳ họp thứ 18 về dự toán thu-chi ngân sách, kế hoạch vốn đầu tư công và một số chủ trương, biện pháp chỉ đạo điều hành kế hoạch ngân sách thành phố năm 2021;*

*Căn cứ Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của HĐND thành phố Tam Kỳ khóa XII, kỳ họp thứ 2 bổ sung danh mục dự án đầu tư công năm 2021;*

*Xét Tờ trình số 148/TTr-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về đề nghị quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công khởi công năm 2021, Báo cáo thẩm tra số …… ngày …./7/2021 của Ban Kinh tế - Xã hội, Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1**. Quyết định chủ trương đầu tư 01 dự án đầu tư công nhóm B và 11 dự án đầu tư công nhóm C thực hiện từ năm 2021 *(Thông tin chi tiết cho từng dự án theo 12 phụ lục chi tiết từ phụ lục 01 đến phụ lục 12 đính kèm).*

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện một số nội dung sau:

a) Chỉ đạo chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định; nâng cao trách nhiệm các chủ đầu tư, đơn vị có liên quan trong công tác lập, thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán, trong đó thẩm định chặt chẽ về sự phù hợp quy hoạch, mục tiêu, quy mô đầu tư, giải pháp kỹ thuật, tổng mức đầu tư,… đảm bảo tính khả thi, hiệu quả dự án trước khi quyết định đầu tư. Hoàn thành các thủ tục đầu tư và triển khai đầu tư xây dựng trong năm 2021.

b) Kiểm soát chặt chẽ khối lượng, đơn giá, định mức và các chi phí đầu tư xây dựng nhằm tiết kiệm nguồn vốn và phát huy hiệu quả đầu tư, hạn chế thấp nhất việc điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư dự án sau khi đã quyết định chủ trương đầu tư.

c) Nâng cao hiệu quả công tác quản lý dự án, tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng công trình; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong chấp hành pháp luật về đầu tư xây dựng.

đ) Tổ chức thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định đối với những trường hợp phát sinh của dự án.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố theo dõi, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 4.** Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan tổ chức giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định để nâng cao hiệu quả đầu tư.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Tam Kỳ Khóa XII, kỳ họp thứ 02 thông qua ngày 21 tháng 7 năm 2021./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - Sở KH-ĐT, Sở Tài chính;  - Đại biểu HĐND tỉnh khu vực Tam Kỳ;  - TVTU, TT HĐND, UBND, UB MTTQ thành phố;  - Đại biểu HĐND thành phố;  - Các phòng, ban, đơn vị thuộc thành phố;  - HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường có liên quan;  - CPVP, CV;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**   Trần Nam Hưng |

**Phụ lục 01**

**CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

## **Khớp nối nút giao thông phía Bắc chợ Tam Kỳ**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của HĐND thành phố)*

1. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện mạng lưới kết cấu hạ tầng đô thị khu dân cư phía Bắc chợ Tam Kỳ, đấu nối hệ thống thoát nước thải, nước mưa vào hệ thống cống chung của thành phố nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường và tạo mỹ quan đô thị.

2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng khớp nối hoàn thiện nút giao thông khu dân cư phía Bắc chợ Tam Kỳ (đường Bạch Đằng – đường Ngô Chân Lưu) gồm các hạng mục: San nền, kết nối đường giao thông xung quanh và các tuyến đường nội bộ trong khu dân cư; hệ thống thoát nước, bó vỉa, vỉa hè; hệ thống điện chiếu sáng, cây xanh, tổng diện tích sử dụng đất khoảng 1.137,73m2; cụ thể:

- Đường giao thông:

+ Tổng chiều dài khoảng 91 mét; mặt cắt: B=13,5m = 7,5m+3x2m.

+ Tốc độ thiết kế: 50 Km/h; tốc độ qua nút 15km/h.

+ Kết cấu áo đường: Cấp cao A1.

+ Nút giao thông: Thiết kế dạng nút giao thông đơn giản, cùng mức.

+ Tải trọng tính toán: H13-XB60; tính áo đường: Trục xe 120 kN (đối với trục giao thông 22,5m); 100kN đối với đường nội bộ.

+ Quy mô công trình: Vĩnh cửu.

- Bó vỉa, vỉa hè và cây xanh: Vỉa hè lát gạch Terrazzo, bó vỉa dạng vát xiên với kết cấu bó vỉa bằng bê tông, bó vỉa hố trồng cây xanh bằng bê tông, trồng cây xanh theo kiểu đối xứng thành dãy.

- Hệ thống thoát nước và điện chiếu sáng hoàn chỉnh.

- San nền: San nền tạo mặt bằng đảm bảo độ dốc thoát nước, diện tích khoảng 1.138m2

3. Dự án nhóm: C.

4. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 5.000.000.000 đồng (*Năm tỷ đồng*).

*(Trong đó bao gồm chi phí BT-GPMB : 1.486.000.000 đồng)*

5. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu (Quyết định số 1856/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND tỉnh): 4,0 tỷ đồng;

- Ngân sách thành phố (nguồn khai thác quỹ đất): Phần còn lại.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Phước Hòa, thành phố Tam Kỳ.

7. Chủ đầu tư: BQL các DA Đầu tư và Xây dựng thành phố Tam Kỳ

8. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2022.

**Phụ lục 02**

**CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

## **Khớp nối hạ tầng khu vực phía Bắc Trung tâm thương mại**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của HĐND thành phố)*

1. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện mạng lưới giao thông theo quy hoạch chung của thành phố Tam Kỳ; khớp nối với các trục đường chính trong khu vực, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng khu vực, tạo điều kiện thuận lợi trong việc giao thương, đi lại của người dân; đấu nối hệ thống thoát nước thải, nước mưa vào hệ thống cống chung của thành phố nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường và tạo mỹ quan đô thị.

2. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng hoàn thiện các hạng mục nền, mặt đường; bó vỉa, vỉa hè, cây xanh; hệ thống cấp, thoát nước; hệ thống cấp điện và điện chiếu sáng... tại các nhánh đường trong phạm vi dự án, gồm: đường nối Phan Bội Châu đến đường Bạch Đằng (đường đối diện Kho Bạc Tam Kỳ cũ) với chiều dài khoảng 300m, bề rộng mặt đường 5,0m; bề rộng hè phố hai bên từ 2,0m - 3,5m; Khớp nối tuyến đường Lê Thị Xuyến dài khoảng 60m, bề rộng mặt đường 7,5m, bề rộng hè phố hai bên 3,5m x 2 = 7,0m; Khớp nối tuyến đường Trần Đình Đàn với chiều dài khoảng 40m bề rộng mặt đường 7,5m, bề rộng hè phố hai bên 3,5m x 2 = 7,0m.

- Tải trọng thiết kế:

+ Tính áo đường: Trục xe 100kN;

+ Tính cống: H30-XB80;

- Quy mô công trình : Vĩnh cửu .

- Kết cấu mặt đường Mặt đường bê tông nhựa;

- Vỉa hè lát gạch Terrazzo KT(40x40x3)cm; Bó vỉa dùng bó vỉa đá granit nhân tạo lắp ghép; cây xanh trồng trên vỉa hè khoảng cách giữa các cây từ 6-10m. Hố trồng cây dạng hình vuông, bó vỉa hố bằng bê tông đá 1x2 M.150.

- Nút giao thông thiết kế theo kiểu nút giao thông đơn giản, cùng mức. Tại các ngã tư, ngã ba tốc độ thiết kế V=15 Km/h. Bán kính bó vỉa tối thiểu Rmin=8m; Kết cấu áo đường tại nút tương tự kết cấu mặt đường.

- Hướng thoát nước: Hệ thống thoát nước được dẫn theo các mương thoát nước dọc trên các tuyến đường, được đấu nối và dẫn về mương trần thoát nước chung chạy dọc theo đường Nguyễn Du thoát ra sông Bàn Thạch. Hệ thống thoát nước bằng ống ly tâm khẩu độ Ф80-Ф120cm kết hợp với những đoạn làm mương dọc bằng bê tông đậy đan BTCT; cống qua đường bằng cống bản BTCT có khẩu độ Lo=0,8-1,2m.

- Hệ thống cấp nước: Xây dựng mới đường ống cấp nước cho các hộ dân; Bố trí các trụ cứu hỏa D100 phục vụ cho công tác phòng cháy chữa cháy trong khu dân cư.

3. Dự án nhóm: C.

4. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 14.932.632.000 đồng.

*(Trong đó bao gồm chi phí BT-GPMB : 2.903.027.000 đồng)*

5. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu (Quyết định số 1856/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND tỉnh): 10,0 tỷ đồng;

- Ngân sách thành phố (nguồn khai thác quỹ đất): Phần còn lại.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ.

7. Chủ đầu tư: BQL các DA Đầu tư và Xây dựng thành phố Tam Kỳ

8. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

**Phụ lục 03**

**CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

**Dự án: Khớp nối thoát nước từ đường Trần Quý Cáp ra Hồ Ngã Ba**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 21/7/2021*

*của HĐND thành phố)*

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư khớp nối hệ thống thoát nước, kết hợp chỉnh trang đô thị, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng khu vực, hình thành tiểu hoa viên dọc tuyến giao thông từ đường Trần Quý Cáp đến hồ Ngã Ba.

2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng các hạng mục: San nền; đường giao thông; thoát nước; vỉa hè, tiểu hoa viên; sàn vọng cảnh và hệ thống điện chiếu sáng, cụ thể:

1. Đường giao thông:

- Chiều dài tuyến đường: Khoảng 250m.

- Cắt ngang đường Bn=13,5 m= 6,1m (vỉa hè)+7,5m (mặt đường).

- Tải trọng thiết kế: trục xe 100KN; kết cấu mặt đường bê tông nhựa.

b) Bó vỉa, vỉa hè và hố trồng cây: Kết cấu gạch bê tông tự chèn tính năng cao (40x20x6)cm; Bó vỉa có dạng chữ L bằng đá Granit nhân tạo lắp ghép;

c) Mương thoát nước: Mương dọc thoát nước bên trái tuyến để thu nước mặt đường. Hướng thoát nước về cuối tuyến; Cải tạo hệ thống thoát nước dọc đường Trần Quý Cáp để khớp nối vào hệ thống nước dự án.

d) San nền:

- San nền khu đất thương mại và tiểu hoa viên, diện tích khoảng 1.615 m2.

- Bố trí tường chắn đất mặt giáp bờ hồ, kết cấu bê tông M200 đá 1x2, lan can trên đỉnh tường.

đ). Tiểu hoa viên: Bố trí tiểu hoa viên tại điểm cuối tuyến giáp với hồ điều hòa ngã 3, kết cấu gạch bê tông tính năng cao KT(40x20x6)cm; bó vỉa bồn hoa xây gạch thẻ trát granito; bố trí trồng cây xanh trong công viên tạo cảnh quan.

e. Cây xanh: Bố trí cây xanh bóng mát và cây cảnh quang dọc tuyến đường.

h. Sàn vọng cảnh: Sàn vọng cảnh bố trí cuối dự án ra khu vực hồ Ngã Ba; kết cấu BTCT M250 đá 1x2; quanh sàn bố trí lan can; điện chiếu sáng.

g. Hệ thống điện chiếu sáng. Đường dây chiếu sáng đi ngầm (theo chiều dài tuyến), sử dụng cột đèn thép bát giác cao 8m + cần đơn cao 2m, vươn 1,5m; đèn chiếu sáng Led 120W-220V.

3. Dự án nhóm: C.

4. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 8.072.240.000 đồng (*Tám tỷ, không trăm bảy mươi hai triệu, hai trăm bốn mươi nghìn đồng*).

5. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu (Quyết định số 1856/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND tỉnh): 6,0 tỷ đồng;

- Ngân sách thành phố (nguồn khai thác quỹ đất): Phần còn lại.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ.

7. Chủ đầu tư: BQL các DA Đầu tư và Xây dựng thành phố Tam Kỳ

8. Thời gian thực hiện: Năm 2021 -2022.

**Phụ lục 04**

**CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

**Cải tạo, khớp nối mương thoát nước từ hồ Khổng Miếu đến đường Bạch Đằng**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của HĐND thành phố)*

1. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo, khớp nối hệ thống thoát nước, xây dựng lan can đảm bảo an toàn, khắc phục tình trạng lấn chiếm hành lang, tập kết phế thải dọc tuyến mương trần theo đường Huyền Trân Công Chúa, góp phần cải tạo cảnh quan môi trường đô thị.

2. Quy mô đầu tư:

Xây dựng hệ thống lan can dọc hai bên thành mương, cây xanh, điện chiếu sáng, vỉa hè, lối đi bộ, san nền, mương thoát nước thải, gồm:

a. Lan can: Xây dựng hệ thống lan can bờ kè bằng thép ống mạ kẽm, trụ lan can bằng thép hộp; Tổng chiều dài khoảng 1.073m.

b. Cây xanh, điện chiếu sáng:

- Trồng các loại cây tạo bóng mát và cây cảnh quan; giàn hoa trang trí; thảm cỏ gừng.

- Điện chiếu sáng: bố trí trụ điện sân vườn dọc theo bờ kè và lối đi bộ.

c. Vỉa hè, lối đi bộ: Vỉa hè lát gạch tezzarro 40x40x3cm Diện tích khoảng 2.750m2, bó vỉa lắp ghép đá granite nhân tạo KT(100x20x20)cm; bó vỉa hố trồng cây lắp ghép KT(120x10x20)cm; lối thoát hiểm bê tông đá 1x2, M250; vịnh đổ xe bê tông đá 1x2, M250. Diện tích vịnh để xe khoảng 400m2

d. Mương thoát nước thải: đấu nối mương thoát nước thải hiện trạng vào hệ thống thu gom nước thải chung, tổng chiều dài các đoạn mương khoảng 300 mét.

3. Dự án nhóm: C.

4. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 8.030.698.000 đồng (*Tám tỷ, không trăm ba mươi triệu, sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng*).

5. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu (Quyết định số 1856/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND tỉnh): 6,0 tỷ đồng;

- Ngân sách thành phố (nguồn khai thác quỹ đất): Phần còn lại.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ.

7. Chủ đầu tư: BQL các DA Đầu tư và Xây dựng thành phố Tam Kỳ

8. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2022.

**Phụ lục 05**

**CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

**Dự án: San lấp mặt bằng công viên cuối đường Hồ Nghinh**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của HĐND thành phố)*

1. Mục tiêu đầu tư: San lấp mặt bằng công viên cuối đường Hồ Nghinh nhằm tạo mặt bằng để đầu tư xây dựng khu công viên ven sông Bàn Thạch, giảm thiểu tình trạng ngập úng, ô nhiễm, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng trên địa bàn thành phố.

2. Quy mô đầu tư: San nền tạo mặt bằng trên diện tích khoảng 30.569 m2, gồm:

- Dọn dẹp khai hoang mặt bằng.

- Đắp đất san nền độ chặt K=0,85. Cao độ san nền theo cao trình mép trong vỉa hè đường Bạch Đằng và Hồ Nghinh.

3. Dự án nhóm: C.

4. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 14.461.037.000 đồng (*Mười bốn tỷ, bốn trăm sáu mươi mốt triệu, không trăm bảy mươi ba nghìn đồng*).

5. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu (Quyết định số 1856/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND tỉnh): 10,0 tỷ đồng;

- Ngân sách thành phố (nguồn khai thác quỹ đất): Phần còn lại.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ.

7. Chủ đầu tư: BQL các DA Đầu tư và Xây dựng thành phố Tam Kỳ

8. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2022.

**Phụ lục 06**

**CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

## **DỰ ÁN: SỬA CHỮA TUYẾN ĐƯỜNG BÊ TÔNG**

## **TRÀ LANG – ĐỒNG NGHỆ**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của HĐND thành phố)*

1. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng đã xuống cấp, hư hỏng do làm đường công vụ phục vụ thi công đường cao tốc; tạo mỹ quan cũng như đảm bảo an toàn giao thông; từng bước đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị.

2. Quy mô đầu tư: Nâng cấp, mở rộng mặt đường 3,5m thành 5m bằng bê tông đá 1x2., M250, dày 20cm với chiều dài 1.913,75m

3. Dự án nhóm: C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: **4.451.028.000 đồng (***Bốn tỷ bốn trăm năm mươi mốt triệu không trăm hai mươi tám nghìn đồng).*

5. Nguồn vốn đầu tư:

+ Ngân sách tỉnh: 884.000.000 đồng (Theo Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021).

+ Ngân sách thành phố: 60% giá trị còn lại (sau khi trừ ngân sách tỉnh hỗ trợ).

+ Ngân sách xã Tam Ngọc: 40% giá trị còn lại (sau khi trừ ngân sách tỉnh hỗ trợ).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tam Ngọc, thành phố Tam Kỳ.

7. Chủ đầu tư: UBND xã Tam Ngọc

8. Tiến độ triển khai thực hiện dự án: Năm 2021-2022.

**Phụ lục 07**

**CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

**DỰ ÁN: LÀM MỚI TUYẾN ĐƯỜNG SẢN XUẤT**

**TẠI CỐNG CHUI, THÔN 2 (TRÀ LANG)**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của HĐND thành phố)*

1. Mục tiêu đầu tư: Hoàn trả lại tuyến đường sản xuất tại cống chui, thôn 2 (Trà Lang), đáp ứng nhu cầu đi lại, sản xuất của người dân tại khu vực này.

2. Quy mô đầu tư:

Nâng cấp mặt đường bê tông đá 1x2, M250, dài 273,61m, mặt đường rộng 3m, rộng lề 0.5m.

3. Dự án nhóm: C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: **394.435.000 đồng**

*(Bằng chữ: Ba trăm chín mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng)*

5. Nguồn vốn đầu tư:

+ Ngân sách tỉnh: 133.000.000 đồng (Theo Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021)

+ Ngân sách thành phố: 60% giá trị còn lại (sau khi trừ ngân sách tỉnh hỗ trợ)

+ Ngân sách xã Tam Ngọc: 40% giá trị còn lại (sau khi trừ ngân sách tỉnh hỗ trợ).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tam Ngọc, thành phố Tam Kỳ.

7. Chủ đầu tư: UBND xã Tam Ngọc

8. Tiến độ triển khai thực hiện dự án: Năm 2021-2022.

**Phụ lục 08**

**CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

**DỰ ÁN: SỬA CHỮA TUYẾN ĐƯỜNG DÂN SINH THÔN 5**

**(ĐỒNG NGHỆ)**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của HĐND thành phố)*

1. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng đã xuống cấp, hư hỏng do làm đường công vụ phục vụ thi công đường cao tốc; tạo mỹ quan cũng như đảm bảo an toàn giao thông; từng bước đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị.

2. Quy mô đầu tư:

Nâng cấp mặt đường bê tông đá 1x2, M250, dày 20 cm trên nền bê tông hiện trạng rộng 3m; chiều dài 943,84m

3. Dự án nhóm: C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: **1.174.688.000 đồng**

*(Một tỷ một trăm bảy mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn đồng).*

5. Nguồn vốn đầu tư:

+ Ngân sách tỉnh: 486.000.000 đồng (Theo Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021)

+ Ngân sách thành phố: 60% giá trị còn lại (sau khi trừ ngân sách tỉnh hỗ trợ)

+ Ngân sách xã Tam Ngọc: 40% giá trị còn lại (sau khi trừ ngân sách tỉnh hỗ trợ).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tam Ngọc, thành phố Tam Kỳ.

7. Chủ đầu tư: UBND xã Tam Ngọc

8. Tiến độ triển khai thực hiện dự án: Năm 2021-2022.

**Phụ lục 09**

**CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

## **DỰ ÁN: LÀM MỚI TUYẾN ĐƯỜNG SẢN XUẤT ĐỒNG CÁT,**

## **THÔN ĐỒNG HÀNH**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của HĐND thành phố)*

1. Mục tiêu đầu tư: Hoàn trả lại tuyến đường sản xuất tại Đồng Cát, thôn Đồng Hành, đáp ứng nhu cầu đi lại, sản xuất của người dân tại khu vực này.

2. Quy mô đầu tư:

Nâng cấp mặt đường bê tông đá 1x2, M250; dài 306,15m; mặt đường rộng 3m, rộng lề 0.5m.

3. Dự án nhóm: C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: **634.968.000 đồng**

*(Sáu trăm ba mươi bốn triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn đồng).*

5. Nguồn vốn đầu tư:

+ Ngân sách tỉnh: 221.000.000 đồng (Theo Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021)

+ Ngân sách thành phố: 60% giá trị còn lại (sau khi trừ ngân sách tỉnh hỗ trợ)

+ Ngân sách xã Tam Ngọc: 40% giá trị còn lại (sau khi trừ ngân sách tỉnh hỗ trợ).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tam Ngọc, thành phố Tam Kỳ.

7. Chủ đầu tư: UBND xã Tam Ngọc

8. Tiến độ triển khai thực hiện dự án: Năm 2021.

**Phụ lục 10**

**CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

**DỰ ÁN: SỬA CHỮA TUYẾN ĐƯỜNG TAM KỲ - PHÚ NINH**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của HĐND thành phố)*

1. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa đoạn đường nhựa bị hư hỏng do làm đường công vụ phục vụ thi công cao tốc; đảm bảo an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

2. Quy mô đầu tư: Phá dỡ 467,57m2 mặt đường Tam Kỳ - Phú Ninh (đoạn chân cầu Bà Ngôn), đổ bê tông mặt đường đá 1x2, M250 dày 20cm.

3. Dự án nhóm: C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: **297.699.000 đồng**

*(Hai trăm chín mươi bảy triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn đồng).*

5. Nguồn vốn đầu tư:

+ Ngân sách tỉnh: 280.000.000 đồng (Theo Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021)

+ Ngân sách thành phố: giá trị còn lại (sau khi trừ ngân sách tỉnh hỗ trợ)

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tam Ngọc, thành phố Tam Kỳ.

7. Chủ đầu tư: UBND xã Tam Ngọc

8. Tiến độ triển khai thực hiện dự án: Năm 2021.

**Phụ lục 11**

**CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

**Hoàn thiện hạ tầng khối phố Mỹ Thạch Bắc**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của HĐND thành phố)*

# 1. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu dân cư theo quy hoạch 1/500 được duyệt, đảm bảo mỹ quan đô thị, ổn định chổ ở cho người dân tại khu vực, tạo quỹ đất sạch để giải quyết nhu cầu về đất tái định cư.

2. Quy mô đầu tư: Đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu dân cư bao gồm các hạng mục giao thông, san nền, thoát nước và điện chiếu sáng theo quy hoạch được duyệt; diện tích sử dụng đất khoảng 1.800m2; số lô đất ở 06 lô (792m2).

a) Giao thông:

- Chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu: Đường phố nội bộ theo TCXDVN 104:2007; cấp kỹ thuật cấp 4;

- Chiều dài tuyến: khoảng 65m;

- Hướng tuyến, cao độ căn cứ theo vị trí tọa độ, cao độ quy hoạch chi tiết 1/500 được duyệt.

- Mặt dường BTXM rộng Bn = 5,5m; Kết cấu mặt đường bằng Bê tông xi măng.

b) San nền: Cao độ thiết kế dựa trên cao độ quy hoạch được duyệt của các tuyến đường tiếp giáp. Độ dốc san nền tối thiểu 0.5% đảm bảo thoát nước mặt. Diện tích san nền khoảng 924 m2

c) Thoát nước mặt: Theo quy hoạch được duyệt và đảm bảo khớp nối vào hệ thống thoát nước Khu phố mới Tân Thạnh.

d) Điện chiếu sáng:

- Bố trí 02 Trụ điện chiếu sáng bằng BTLT, dài 8,4m; Đèn chiếu sáng là loại đèn LED 250W ánh sáng vàng.

- Đường dây chiếu sáng: Xây dựng mới, đi ngầm;

3. Dự án nhóm: C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 3.619.720.000 đồng (*Ba tỷ, sáu trăm mười chín triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng*).

5. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn khai thác quỹ đất.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ.

7. Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Tam Kỳ

8. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2022.

**Phụ lục 12**

**CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

**Dự án: Khu tái định cư Tam Thăng (giai đoạn 2)**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của HĐND thành phố)*

1. Mục tiêu đầu tư: Tạo quỹ đất phục vụ nhu cầu tái định cư cho việc mở rộng Khu công nghiệp Tam Thăng và các dự án khác trên địa bàn thành phố.

2. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng mới hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu dân cư đô thị, bao gồm các hạng mục: Giao thông, san nền; thoát nước, cấp nước và phòng cháy chữa cháy; cấp điện và điện chiếu sáng; cây xanh; trạm xử lý nước thải; diện tích sử dụng đất khoảng 10,39 ha; diện tích đất ở tái định cư: 5,27 ha (273 lô) theo quy hoạch chi tiết 1/500 được duyệt.

2.1. Giao thông:

a) Loại đường: gồm 2 loại, đường phố gom và đường nội bộ khu dân cư theo tiêu chuẩn TCXDVN 104-2007; với 5 loại mặt cắt đường theo quy hoạch được duyệt:

- Đường phố gom:

+ B1 = 22,5m = (6,0+10,5+6,0)m; L= 608,3m.

+ B2 = 27,0m = (6,0+15,0+6,0)m; L=398,3m.

- Đường nội đường nội bộ khu dân cư:

+ B3 = 19,5m = (6,0+7,5+6,0)m; L=467,4 m.

+ B4 = 17,2m = (4,9+7,5+4,8)m; L= 394,3 m.

+ B5 = 23,7m = (7,2+10,5+6,0)m; L=165,1 m.

c) Kết cấu mặt đường: Mặt đường bê tông nhựa loại cấp cao A1 theo tiêu chuẩn thiết kế áo đường mềm 22TCN 211-06.

d) Bó vỉa, vỉa hè, hố trồng cây, cây xanh, nút giao thông, tổ chức giao thông.

- Bó vỉa: bó vỉa vỉa hè bằng bêtông đúc sẵn lắp ghép mỗi đoạn dài 1m M200 đá 1x2.

- Vỉa hè: Vỉa hè lát gạch Terrazzo kích thước (40x40x3)cm.

- Hố trồng cây kích thước 1,2x1,2m; thành hố trồng cây bằng BT M200 đá 1x2 thi công lắp ghép. Cây xanh vỉa hè trồng các loại cây tạo bóng mát gồm: Lim Xẹt, Lộc vừng;

- Nút giao thông: Thiết kế theo kiểu nút giao thông đơn giản, cùng mức, tốc độ hạn chế trong nút V=15km/h.

- Tổ chức giao thông: Thiết kế tổ chức giao thông bằng cách cắm đầy đủ hệ thống biển báo hiệu và vạch sơn phân làn tại vị trí các nút giao theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

2.2. San nền: San nền trong phạm vi đất ở phân lô, đất cây xanh. Cao trình san nền theo cao trình vỉa hè.

2.3. Hệ thống thoát nước mưa:

a) Hướng thoát nước chính theo hướng Đông Bắc xuống Tây Nam, đấu nối hệ thống cống dọc đường từ Quốc lộ 1A đi Khu công nghiệp Tam Thăng. Nước mưa thu gom vào hệ thống mương dọc bố trí dưới vỉa hè dọc tuyến đường giao thông.

b) Mương thoát nước dọc: Bố trí dưới vỉa hè dọc tuyến, sử dụng ống bê tông ly tâm D600 – D1500 mm. Những đoạn qua đường cong thiết kế thoát nước bằng mương hở đậy đan.

c) Cửa thu nước bố trí tại ví trí hố ga, lưới chắn rác bằng tấm bê tông cường độ cao.

2.4. Hệ thống thoát nước thải: Thiết kế hệ thống thoát nước thải riêng.

Tất cả các loại nước thải sinh hoạt đều được qua bể tự hoại của nhà dân trước khi được thu gom vào mương đậy đan sau nhà và tuyến HDPE D300 mm trên vỉa hè các tuyến đường giao thông, thu gom nước về trạm xử lý nước thải đầu tư mới ở giai đoạn 3 theo quy hoạch chi tiết được duyệt.

2.5. Hệ thống cấp nước và phòng cháy chữa cháy: Thiết kế mạng lưới cấp nước sinh hoạt cho từng hộ dân, từ nguồn nhà máy nước Tam Kỳ bằng đường ống dẫn HDPE; hệ thống trụ nước chữa cháy.

2.6. Cấp điện và điện chiếu sáng:

a) Nguồn cấp: Lưới điện Quốc gia. Điểm đấu nối đường dây trung thế 22 KV trong khu vực dự án.

b) Hạ áp bằng 2 trạm biến áp xây mới công suất mỗi trạm 400 kVA đảm bảo cấp điện cho 237 hộ dân.

c) Đường dây trung thế, hạ thế và đường dây chiếu sáng đi nổi; các trụ điện hạ thế và chiếu sáng bố trí trên vỉa hè các tuyến đường giao thông.

3. Dự án nhóm: B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 132.293.000.000 đồng *(Một trăm ba mươi hai tỷ, hai trăm chín mươi ba triệu đồng)*.

5. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn khai thác quỹ đất.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ.

7. Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Tam Kỳ

8. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2024.

**PHỤ LỤC**

**THÔNG TIN CHUNG CÁC DỰ ÁN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2021**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /7/2021 của HĐND thành phố)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên dự án** | **Tổng vốn thực hiện dự án (đồng)** | **Nguồn vốn** | **Thời gian thực hiện** | **Địa điểm** | **Ghi chú** |
| 1 | Khớp nối nút giao thông khu dân cư phía Bắc chợ Tam Kỳ | 5.000.000.000 | NS tỉnh(1): 4,0 tỷ đồng, còn lại NS thành phố(2) | 2021-2022 | Phường Phước Hòa | Phụ lục 01 |
| 2 | Khớp nối hạ tầng khu vực phía Bắc Trung tâm thương mại | 14.932.632.000 | NS tỉnh(1): 10,0 tỷ đồng, còn lại NS thành phố(2) | 2021-2023 | Phường Tân Thạnh | Phụ lục 02 |
| 3 | Khớp nối thoát nước từ đường Trần Quý Cáp ra Hồ Ngã Ba | 8.072.240.000 | NS tỉnh(1): 6,0 tỷ đồng, còn lại NS thành phố(2) | 2021-2022 | Phường Tân Thạnh | Phụ lục 03 |
| 4 | Cải tạo khớp nối mương thoát nước từ hồ Khổng Miếu đến đường Bạch Đằng | 8.030.698.000 | NS tỉnh(1): 6,0 tỷ đồng, còn lại NS thành phố(2) | 2021-2022 | Phường Tân Thạnh | Phụ lục 04 |
| 5 | San lấp mặt bằng công viên cuối đường Hồ Nghinh | 14.461.037.000 | NS tỉnh(1): 10,0 tỷ đồng, còn lại NS thành phố(2) | 2021-2022 | Phường Tân Thạnh | Phụ lục 05 |
| 6 | Sửa chữa tuyến đường bê tông Trà Lang-Đồng Nghệ | 4.451.028.000 | NS tỉnh(3): 884 triệu đồng, còn lại NS thành phố (60%) và NS xã (40%) | 2021-2022 | Xã Tam Ngọc | Phụ lục 06 |
| 7 | Làm mới tuyến đường sản xuất tại cống chui, thôn 2 (Trà Lang) | 394.435.000 | NS tỉnh(3): 133 triệu đồng, còn lại NS thành phố (60%) và NS Xã (40%) | 2021-2022 | Xã Tam Ngọc | Phụ lục 07 |
| 8 | Sửa chữa tuyến đường dân sinh thôn 5 (Đồng Nghệ) | 1.174.688.000 | NS tỉnh(3): 486 triệu đồng, còn lại NS thành phố (60%) và NS Xã (40%) | 2021-2022 | Xã Tam Ngọc | Phụ lục 08 |
| **STT** | **Tên dự án** | **Tổng vốn thực hiện dự án (đồng)** | **Nguồn vốn** | **Thời gian thực hiện** | **Địa điểm** | **Ghi chú** |
| 9 | Làm mới tuyến đường sản xuất Đồng cát, thôn Đồng Hành | 634.968.000 | NS tỉnh(3): 221 triệu đồng, còn lại NS thành phố (60%) và NS Xã (40%) | 2021 | Xã Tam Ngọc | Phụ lục 09 |
| 10 | Sửa chữa tuyến đường Tam Kỳ-Phú Ninh | 297.699.000 | NS tỉnh(3): 280 triệu đồng, còn lại NS thành phố. | 2021 | Xã Tam Ngọc | Phụ lục 10 |
| 11 | Hoàn thiện hạ tầng khối phố Mỹ Thạch Bắc | 3.619.720.000 | Ngân sách thành phố  (khai thác quỹ đất) | 2021-2022 | Phường Tân Thạnh | Phụ lục 11 |
| 12 | Khu tái định cư Tam Thăng (giai đoạn 2) | 132.293.000.000 | Ngân sách thành phố  (khai thác quỹ đất) | 2021-2024 | Xã Tam Thăng | Phụ lục 12 |
|  | **Tổng cộng** | **193.362.145.000** |  |  |  |  |

**Ghi chú:**

(1) NS tỉnh: Nguồn UBND tỉnh hỗ trợ có mục tiêu (Quyết định số 1856/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND tỉnh);

(2) NS thành phố: Từ nguồn khai thác quỹ đất.

(3) NS tỉnh: Nguồn UBND tỉnh tại Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.